TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST
Ngày 15-9- 2021.
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI -TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩmgồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Độ

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án dân sự thụ lý số: 205/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021 về: Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph- Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 11, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Ch – sinh năm 1946.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11-8-2021 và các bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Vê quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hữu Ch đăng ký kết hôn ngày 23-5-2017 tại UBND thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra cãi, xô xát, xúc phạm, không tôn trọng nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mâu thuẫn vợ chồng đã tự hòa giải nhưng không có kết quả. Bà và ông Ch đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2021 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng đã hết, bà đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yêu Bái giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ch.

Về nuôi con: Bà và ông Ch không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung : Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai có trong hồ sơ, bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch trình bày:

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như bà Nguyễn Thị Ph trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2021 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã tự hòa giải, nhưng không thành. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là từ 24-8-2021 ông không sống chung với bà Ph nữa và về tổ 03, phường Đ, thành phố Y ở cho đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng đã hết, ông đồng ý ly hôn với bà Ph

- Về nuôi con: Ông và bà Ph không có con chung, không yên cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung; nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về: Ly hôn; bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch có nơi cư trú tại: Tổ 03, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi nộp đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị Ph có ý kiến không đồng ý lựa chọn hòa giải, nên đơn khởi kiện được xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy vụ án có đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 317 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn.

Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Hữu Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vào ngày 23-5-2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 02 năm 2021 thì sảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Mâu thuẫn của vợ chồng đã tự hòa giải nhưng không có kết quả. Bà Ph, ông Ch đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hiện nay đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Ph và ông Ch đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu

xin ly hôn của bà Ph là có căn cứ, cần chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân cho bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch.

[3] Về con chung: Bà Ph và ông Chiến không có con chung:

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Ph và ông Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 65, Điều 147, Điều 320, Điều 322 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0009341 ngày 30-8-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái và được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Hữu Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Yên Bái ;*
- *VKSND tp.Yên Bái;*
- *THADS tp. Yên Bái;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Yên Bình, h. Yên Bình;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Độ